

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Trà M** - Sinh năm: 2001, địa chỉ: ấp P, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Hữu L** - Sinh năm: 2001; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Trà M với anh Nguyễn Văn Hữu L.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Trà M và anh Nguyễn Văn H Luân thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung:

Chị Nguyễn Trà M được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa chị với anh Nguyễn Văn Hữu L là: Nguyễn Ngọc Minh T - Sinh ngày 03/01/2025 (hiện đang sống chung với chị M) cho đến khi người con đủ mười tám tuổi. Anh

Nguyễn Văn Hữu L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức cấp dưỡng là 1.000.000VNĐ/tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 29/4/2025 cho đến khi người con đủ mười tám tuổi.

Anh Nguyễn Văn Hữu L có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trường hợp anh L lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị M có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

Vì lợi ích của con chung, chị M, anh L hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị M, anh L có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3) *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Trà M, anh Nguyễn Văn Hữu L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) *Về nợ chung*: Không xem xét, giải quyết do không có yêu cầu.

2.5) *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Nguyễn Trà M tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí về việc cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà chị M đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009373 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; chị M đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Hưng Khánh Trung A;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên

